

Số: /KH-UBND

Lai Châu, ngày tháng 3 năm 2021

**KẾ HOẠCH**  
**Thực hiện Chương trình chăm sóc sức khỏe người cao tuổi**  
**tỉnh Lai Châu đến năm 2030**

Thực hiện Quyết định số 1579/QĐ-TTg ngày 13/10/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình chăm sóc sức khỏe người cao tuổi đến năm 2030; Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình chăm sóc sức khỏe người cao tuổi tỉnh Lai Châu đến năm 2030, cụ thể như sau:

**I. MỤC TIÊU**

**1. Mục tiêu chung**

Chăm sóc, nâng cao sức khỏe người cao tuổi bảo đảm thích ứng với già hóa dân số, góp phần thực hiện thành công Chiến lược Dân số Việt Nam đến năm 2030.

**2. Mục tiêu cụ thể**

- 100% cấp ủy Đảng, chính quyền các cấp ban hành nghị quyết, kế hoạch, đầu tư ngân sách cho chăm sóc sức khỏe người cao tuổi đến năm 2025 và duy trì đến năm 2030.

- Người cao tuổi hoặc người thân trực tiếp chăm sóc người cao tuổi biết thông tin về già hóa dân số, quyền được chăm sóc sức khỏe của người cao tuổi đạt 70% năm 2025; 85% năm 2030.

- Người cao tuổi được khám sức khỏe định kỳ ít nhất 1 lần/năm đạt 70%, được lập hồ sơ theo dõi quản lý sức khỏe đạt 95% năm 2025; 100% năm 2030.

- Người cao tuổi được phát hiện, điều trị, quản lý các bệnh không lây nhiễm (ung thư, tim mạch, tăng huyết áp, đái tháo đường, bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính, sa sút trí tuệ...) đạt 70% năm 2025; 90% năm 2030.

- Người cao tuổi có khả năng tự chăm sóc được cung cấp kiến thức, kỹ năng tự chăm sóc sức khỏe đạt 50% năm 2025; 90% năm 2030.

- 100% người cao tuổi không có khả năng tự chăm sóc, được chăm sóc sức khỏe bởi gia đình và cộng đồng vào năm 2025 và duy trì đến năm 2030.

- Câu lạc bộ liên thể hệ tự giúp nhau và các loại hình câu lạc bộ khác của người cao tuổi có nội dung chăm sóc sức khỏe đạt 80% năm 2025; 100% năm 2030.

- Số xã, phường, thị trấn có ít nhất 01 câu lạc bộ chăm sóc sức khỏe người cao tuổi, có ít nhất 01 đội tình nguyện viên tham gia chăm sóc sức khỏe người cao tuổi đạt 50% năm 2025; 90% năm 2030.

- 100% người cao tuổi khi bị bệnh được khám và điều trị vào năm 2025 và duy trì đến năm 2030.

- Người cao tuổi cô đơn, bị bệnh nặng không thể đến khám bệnh, chữa bệnh tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh được khám và điều trị tại nơi ở đạt 70% năm 2025; 100% năm 2030.

- Bệnh viện tuyến tỉnh có khoa lão khoa và Trung tâm y tế tuyến huyện dành một số giường để điều trị người bệnh là người cao tuổi đạt 70% năm 2025; 100% năm 2030.

- Số xã, phường, thị trấn đạt tiêu chí môi trường thân thiện với người cao tuổi đạt ít nhất 20% năm 2025; 50% năm 2030.

## **II. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG, THỜI GIAN THỰC HIỆN**

### **1. Phạm vi**

- Phạm vi thực hiện: Trên địa bàn tỉnh Lai Châu

- Địa bàn triển khai: 08 huyện, thành phố

### **2. Đối tượng**

- Đối tượng thụ hưởng: Người cao tuổi, gia đình có người cao tuổi, người thân trực tiếp chăm sóc người cao tuổi; người quản lý, cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe người cao tuổi; ưu tiên người có công với cách mạng, người cao tuổi tại hộ nghèo, cận nghèo, đối tượng yếu thế trong xã hội;

- Đối tượng tác động: Người dân trong toàn xã hội; cấp ủy Đảng, chính quyền, các ban, ngành, đoàn thể; cán bộ y tế, dân số; tổ chức, cá nhân tham gia thực hiện Chương trình.

### **3. Thời gian**

Kế hoạch thực hiện Chương trình chăm sóc sức khỏe người cao tuổi từ năm 2021 đến năm 2030 và chia làm 02 giai đoạn:

- Giai đoạn 1: Từ năm 2021 - 2025, triển khai tại 70% số xã, phường, thị trấn trên địa bàn 08 huyện, thành phố.

- Giai đoạn 2: Từ năm 2026 - 2030, triển khai tại 100% số xã, phường, thị trấn trên địa bàn toàn tỉnh.

## **III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP**

**1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy Đảng, chính quyền về công tác chăm sóc sức khỏe người cao tuổi; đẩy mạnh tuyên truyền vận động thay đổi hành vi tạo môi trường xã hội ủng hộ và tham gia chăm sóc sức khỏe người cao tuổi**

- Tiếp tục quán triệt sâu sắc những thách thức của già hóa dân số với phát triển kinh tế - xã hội, đặc biệt đối với việc chăm sóc sức khỏe người cao tuổi;

- Cấp ủy, chính quyền các cấp ban hành nghị quyết, kế hoạch, đầu tư kinh phí; huy động mọi nguồn lực phù hợp với điều kiện của địa phương để tổ chức thực hiện và giám sát, kiểm tra, đánh giá tình hình thực hiện Chương trình;

- Đẩy mạnh truyền thông, giáo dục thay đổi hành vi của người dân về quyền, nghĩa vụ, lợi ích, nhu cầu chăm sóc sức khỏe người cao tuổi và tham gia thực hiện các mục tiêu của Chương trình.

## **2. củng cố, phát triển hệ thống cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe ban đầu, phòng chống bệnh không lây nhiễm, khám chữa bệnh cho người cao tuổi; từng bước xây dựng mô hình chăm sóc sức khỏe dài hạn cho người cao tuổi**

- Nâng cao năng lực cho các bệnh viện tuyến tỉnh, huyện thực hiện khám chữa bệnh, phục hồi chức năng và hỗ trợ kỹ thuật chăm sóc sức khỏe người cao tuổi;

- Nâng cao năng lực cho viên chức trạm y tế xã, phường, thị trấn trong thực hiện dịch vụ chăm sóc sức khỏe ban đầu, phòng chống các bệnh không lây nhiễm cho người cao tuổi tại gia đình và cộng đồng;

- Thực hiện hướng dẫn, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng tự chăm sóc bản thân, nâng cao sức khỏe đối với người cao tuổi và gia đình có người cao tuổi;

- Tổ chức chiến dịch truyền thông lồng ghép cung cấp dịch vụ khám sức khỏe định kỳ, sàng lọc một số bệnh thường gặp ở người cao tuổi, lập hồ sơ theo dõi sức khỏe cho người cao tuổi ở các xã vùng sâu, vùng xa, vùng khó khăn;

- Xây dựng các câu lạc bộ chăm sóc sức khỏe người cao tuổi; lồng ghép nội dung chăm sóc sức khỏe người cao tuổi vào câu lạc bộ liên thế hệ tự giúp nhau và các loại hình câu lạc bộ khác của người cao tuổi tại cộng đồng;

- Xây dựng, phát triển mạng lưới tình nguyện viên tham gia các hoạt động: theo dõi, hỗ trợ chăm sóc sức khỏe, quản lý các bệnh mạn tính, bệnh không lây nhiễm tại gia đình cho người cao tuổi;

- Xây dựng, triển khai mô hình: Trung tâm dưỡng lão theo hình thức phù hợp, tiến tới xã hội hóa thực hiện nhiệm vụ chăm sóc sức khỏe người cao tuổi; ứng dụng công nghệ thông tin vào dịch vụ chăm sóc sức khỏe người cao tuổi (mạng xã hội, internet,...).

## **3. Đào tạo, tập huấn chuyên môn cho người làm công tác chăm sóc sức khỏe người cao tuổi**

- Đào tạo, tập huấn chuyên môn cho người làm công tác chăm sóc sức khỏe người cao tuổi tại bệnh viện tuyến tỉnh, Trung tâm y tế huyện, trạm y tế; cơ sở chăm sóc sức khỏe; viên chức dân số, y tế bản và tình nguyện viên ở cơ sở;

- Đào tạo bồi dưỡng kiến thức chuyên sâu về lão khoa cho người chăm sóc sức khỏe người cao tuổi theo hướng dẫn của Trung ương.

#### **4. Tổ chức thực hiện chính sách pháp luật liên quan đến chăm sóc sức khỏe người cao tuổi**

- Hướng dẫn, triển khai thực hiện các chính sách liên quan, chuyên môn, kỹ thuật về chăm sóc sức khỏe người cao tuổi;
- Xây dựng hệ thống: chỉ báo thống kê, giám sát; thông tin, cơ sở dữ liệu điện tử quản lý công tác chăm sóc sức khỏe người cao tuổi.

#### **5. Bảo đảm nguồn lực thực hiện Chương trình**

\* Đa dạng hóa nguồn lực tài chính đầu tư cho công tác chăm sóc sức khỏe người cao tuổi và từng bước tăng mức đầu tư.

- Bảo đảm đủ nguồn lực đáp ứng yêu cầu để triển khai toàn diện Chương trình.

- Kinh phí thực hiện Chương trình được lồng ghép trong các nhiệm vụ thường xuyên; quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của đơn vị, ngành, của tỉnh và các dự án khác.

- Huy động sự tham gia của cộng đồng dân cư, các cá nhân tổ chức tham gia thực hiện Chương trình; đầu tư cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe người cao tuổi phù hợp.

\* Huy động toàn bộ mạng lưới y tế, dân số; cán bộ, thành viên các ngành, đoàn thể từ cấp tỉnh tới cơ sở bao gồm cả người cao tuổi và hội viên Hội Người cao tuổi tham gia thực hiện các hoạt động của Chương trình theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

### **IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

Kinh phí thực hiện Chương trình do ngân sách nhà nước bảo đảm theo phân cấp ngân sách hiện hành và khả năng cân đối ngân sách trong từng thời kỳ, được bố trí trong dự toán chi của các cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ thực hiện Chương trình theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và từ các nguồn kinh phí hợp pháp khác. Lồng ghép trong các chương trình mục tiêu quốc gia, các chương trình và dự án khác.

### **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **1. Giai đoạn 1 (2021-2025)**

- Tăng cường các hoạt động truyền thông, hướng dẫn người cao tuổi tự chăm sóc sức khỏe; tổ chức chiến dịch truyền thông lồng ghép cung cấp dịch vụ khám sức khỏe định kỳ.

- Nâng cao năng lực cho viên chức trạm y tế, tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho người cao tuổi, sàng lọc một số bệnh thường gặp, lập hồ sơ theo dõi sức khỏe cho người cao tuổi.

- Xây dựng và duy trì hoạt động của câu lạc bộ chăm sóc sức khỏe người cao tuổi, lồng ghép nội dung chăm sóc sức khỏe người cao tuổi vào câu lạc bộ

liên thể hệ và các loại hình câu lạc bộ khác của người cao tuổi; phát triển mạng lưới tình nguyện viên, tham gia chăm sóc sức khỏe người cao tuổi.

- Tăng cường năng lực khám chữa bệnh cho bệnh viện tuyến tỉnh, huyện, phòng khám điều trị người bệnh là người cao tuổi.

- Phối hợp với các cơ quan trung ương xây dựng bộ tiêu chí cấp xã thân thiện với người cao tuổi; xây dựng, triển khai mô hình dịch vụ ứng dụng công nghệ thông tin chăm sóc sức khỏe người cao tuổi (mạng xã hội, internet,...).

- Phối hợp với các cơ quan trung ương triển khai ứng dụng các tài liệu, chương trình đào tạo và tổ chức đào tạo, tập huấn; các quy chuẩn chuyên môn, kỹ thuật; hệ thống chỉ báo thống kê; đánh giá đầu vào; nghiên cứu ứng dụng công nghệ thông tin trong tư vấn, quản lý và theo dõi chăm sóc sức khỏe người cao tuổi.

## **2. Giai đoạn 2 (2026-2030)**

- Đánh giá kết quả thực hiện giai đoạn 1.

- Lựa chọn đẩy mạnh các hoạt động của Chương trình đã triển khai có hiệu quả; bổ sung các giải pháp để thực hiện các hoạt động chưa đạt hiệu quả trong giai đoạn 1.

- Nhân rộng các mô hình đã triển khai thành công ở giai đoạn 1 và triển khai tại 100% số xã, phường, thị trấn trên địa bàn toàn tỉnh.

## **VI. TRÁCH NHIỆM THỰC HIỆN**

### **1. Sở Y tế**

- Chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính và các sở, ngành liên quan xây dựng kế hoạch, kinh phí, bố trí nhân lực, phương tiện để tổ chức triển khai thực hiện Chương trình trên phạm vi toàn tỉnh;

- Tổ chức kiểm tra, giám sát; sơ kết, tổng kết việc thực hiện Chương trình; định kỳ báo cáo theo quy định;

- Nghiên cứu, xây dựng thành lập khoa, phòng chăm sóc sức khỏe cho người cao tuổi. Tổ chức chiến dịch truyền thông lồng ghép cung cấp dịch vụ khám sức khỏe định kỳ, sàng lọc một số bệnh thường gặp ở người cao tuổi. Tham mưu các dự án về chăm sóc sức khỏe người cao tuổi vào trong các chương trình, dự án trung hạn, hằng năm của Sở Y tế gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính để tổng hợp trình UBND tỉnh theo quy định;

- Hướng dẫn Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố tổ chức triển khai Kế hoạch thực Chương trình chăm sóc sức khỏe người cao tuổi đến năm 2030.

### **2. Sở Tài chính**

Tham mưu cho UBND tỉnh đảm bảo kinh phí hằng năm để triển khai Kế hoạch theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

### **3. Sở Kế hoạch và Đầu tư**

Chủ trì, phối hợp với Sở Y tế tham mưu UBND tỉnh lồng ghép các mục tiêu, chỉ tiêu của Kế hoạch vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hằng năm của tỉnh.

#### **4. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội**

- Chủ trì, phối hợp với Sở Y tế tổ chức triển khai Chương trình chăm sóc sức khỏe người cao tuổi; lồng ghép các nội dung của Chương trình vào các chương trình, dự án khác về chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi;

- Tiếp tục vận động các tổ chức, cá nhân có lòng hảo tâm thực hiện xã hội hóa công tác chăm sóc người cao tuổi, hướng tới xây dựng, thành lập Trung tâm dưỡng lão tư nhân trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

#### **5. Sở Văn hóa - Thể thao và Du lịch**

- Chủ trì, phối hợp với Sở Y tế tổ chức triển khai các nhiệm vụ, hoạt động của Chương trình; lồng ghép các nội dung của Chương trình chăm sóc sức khỏe người cao tuổi vào các chương trình, dự án khác có liên quan;

- Phối hợp với Sở Y tế và các sở, ngành liên quan hướng dẫn tổ chức các hoạt động văn hóa, nghệ thuật, thể dục, thể thao cho người cao tuổi; hướng dẫn và tổ chức các cuộc hội thảo dành cho người cao tuổi; xây dựng môi trường thân thiện với người cao tuổi.

#### **6. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn**

Chủ trì, phối hợp với Sở Y tế và các sở, ngành liên quan lồng ghép các hoạt động của Chương trình vào các chương trình, dự án về xây dựng nông thôn mới và các chương trình, dự án khác có liên quan.

#### **7. Hội người cao tuổi tỉnh**

- Phối hợp với Sở Y tế và các sở, ngành liên quan trong việc xây dựng kế hoạch; triển khai và giám sát việc thực hiện Chương trình;

- Lồng ghép các hoạt động của Chương trình chăm sóc sức khỏe người cao tuổi vào các nội dung của chương trình nhân rộng câu lạc bộ liên thế hệ tự giúp nhau và các chương trình, dự án khác về chăm sóc người cao tuổi;

- Phối hợp với chính quyền, các đoàn thể ở các huyện, thành phố xây dựng chương trình bảo đảm phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, tổ chức huy động nguồn lực và hỗ trợ thực hiện.

#### **8. Các sở, ban, ngành khác**

Căn cứ chức năng, thẩm quyền và nhiệm vụ được giao có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Chương trình; lồng ghép các nội dung của Chương trình vào kế hoạch của ngành, cơ quan.

#### **9. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố**

- Xây dựng kế hoạch thực hiện Chương trình chăm sóc sức khỏe người cao tuổi trên địa bàn phù hợp với kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương;

- Bố trí nhân lực, ngân sách theo phân cấp để triển khai thực hiện nội dung kế hoạch. Kiểm tra, giám sát, đánh giá, tổ chức sơ kết hằng năm, 5 năm và tổng kết vào năm 2030;

**10.** Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh, Liên đoàn Lao động tỉnh, Hội Phụ nữ tỉnh, Hội Nông dân tỉnh và các tổ chức thành viên khác trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ tham gia tổ chức triển khai, thực hiện Chương trình; đẩy mạnh công tác tuyên truyền trong tổ chức mình, tham gia xây dựng chính sách, pháp luật và giám sát việc thực hiện chăm sóc sức khỏe người cao tuổi.

Căn cứ nội dung Kế hoạch này, UBND tỉnh yêu cầu các sở, ban, ngành tỉnh, UBND các huyện, thành phố triển khai thực hiện. Hằng năm báo cáo kết quả thực hiện gửi về Sở Y tế (qua Chi cục Dân số - Kế hoạch hóa gia đình) trước ngày 05/12 để tổng hợp, báo cáo theo quy định./.

***Nơi nhận:***

- Bộ Y tế;
- TT: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh; } (đề b/c)
- Tổng cục Dân số - KHHGD;
- UBND tỉnh: U;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Lưu: VT, VX2.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Tổng Thanh Hải**